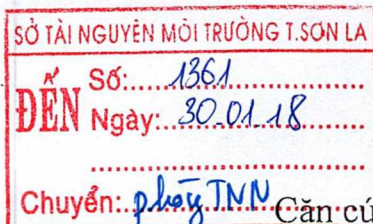


Số: 167/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 24 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước  
của Công ty cổ phần cấp nước Sơn La, khai thác nguồn nước mặt  
(Trạm cấp nước Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La)



**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

Chuyển: pho. T.M.N. Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

- kcs. B&A

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

24

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Xét Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần cấp nước Sơn La và Hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 70/TTr-STNMT ngày 17/01/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần cấp nước Sơn La theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 3078/GP-UBND ngày 07/12/2015 do UBND tỉnh Sơn La cấp, với những nội dung sau đây:

**1. Tên tổ chức khai thác, sử dụng nước:** Công ty cổ phần cấp nước Sơn La (Địa chỉ: Số 55 đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La).

**2. Mục đích sử dụng nước của công trình:** Cấp nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất cho nhân dân xã Sốp Cộp và khu vực lân cận.

**3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền:** Khai thác nước dùng cho kinh doanh, dịch vụ.

**4. Giá tính tiền cấp quyền:** 4.000 VNĐ/m<sup>3</sup>.

**5. Tổng số tiền phải nộp:** 3.493.000 đồng Việt Nam (Bằng chữ: Ba triệu, bốn trăm chín mươi ba nghìn đồng Việt Nam).

- Số tiền phải nộp hằng năm:

+ Số tiền phải nộp trong năm đầu: Tính từ ngày 01/9/2017 đến hết ngày 31/12/2017 là: 88.000 VNĐ.



+ Số tiền phải nộp hằng năm tiếp theo:

Các năm 2018, 2019, 2021, 2022, 2023, 2025, 2026, 2027, 2029: Mỗi năm 263.000 VNĐ.

Các năm 2020, 2024, 2028: Mỗi năm 264.000 VNĐ.

+ Số tiền phải nộp năm cuối cùng: Tính từ ngày 01/01/2030 đến hết ngày 07/12/2030 là 246.000 VNĐ.

**6. Phương án nộp tiền:** Nộp theo năm.

7. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo thông báo của Cục thuế tỉnh Sơn La.

**Điều 2.** Cục thuế tỉnh Sơn La có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được Quyết định phê duyệt này; thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ.

Công ty cổ phần cấp nước Sơn La có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 13 và Điều 17 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ thì Công ty cổ phần cấp nước Sơn La phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục thuế tỉnh Sơn La; Chủ tịch UBND huyện Sốp Cộp; Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện Sốp Cộp; Giám đốc Công ty cổ phần cấp nước Sơn La chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./

**Nơi nhận:**

- TT tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS - Hiệu 20 bản.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Bùi Đức Hải**